

## Ta có nên chọn cuộc sống vĩnh hằng?

Trong cuốn sách này, Stephen Cave và John Martin Fischer tranh biện về việc ta nên chọn cuộc sống vĩnh hằng hay không. Câu hỏi tưởng xưa như Trái Đất này lại luôn là đề tài nóng hổi: hàng tỉ người tin rằng họ sẽ sống mãi ở thế giới bên kia, hàng tỉ đô la được rót vào những nghiên cứu chống lão hóa với hi vọng trường sinh bất tử. Nhưng liệu có khôn ngoan không khi mong cầu sự bất tử? Bất tử có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi cá nhân, với xã hội và với hành tinh này?

Trong cuốn sách tranh biện sinh động và dễ hiểu về câu hỏi “xưa như Trái Đất” này, các tác giả đưa ra các luận điểm để ủng hộ hoặc phản đối việc sống mãi, cùng một số góc nhìn mới. Họ lấy ví dụ từ thần thoại, văn học, cùng các thử nghiệm tư duy hiện đại, để thổi hồn vào lí luận của mình. Cave cho rằng những con người ôm tham vọng sống mãi đang mắc kẹt trên cặp sừng của chuỗi vấn đề tiến thoái lưỡng nan, ví dụ như nỗi chán chường, sự vô nghĩa, tình trạng bùng nổ dân số hay bất công xã hội. Fischer thì lí luận rằng trên đời tồn tại viễn cảnh về trường thọ, vừa đầy tính “người”, vừa đáng khát khao. Cuốn sách này mang đến cho cả các bạn học sinh lẫn những triết gia lão luyện những gợi ý mới mẻ, hấp dẫn về một chủ đề có tầm quan trọng muôn thuở.

### Những điểm nổi bật của cuốn sách này:

- Đưa ra luận điểm tổng quan, toàn diện để ủng hộ hoặc phản đối cuộc sống vĩnh hằng.
- Lấy ví dụ sinh động từ thần thoại, văn học và các thử nghiệm tư duy mới.

- Dễ hiểu – hạn chế sử dụng thuật ngữ chuyên môn và không đòi hỏi kiến thức nền – nhưng vẫn chính xác, chặt chẽ.
- Có nội dung sơ phạm hữu ích, tóm tắt chương mục, danh mục tài liệu đọc thêm kèm chú thích, bảng chú giải thuật ngữ và những ví dụ dễ hiểu.

Stephen Cave là giám đốc Viện Công nghệ và Nhân văn, thuộc Đại học Cambridge, Vương quốc Anh. Các tác phẩm tiêu biểu của ông bao gồm *Sự bất tử* (NXB Crown, 2012), *Những chuyện kể về AI* (đồng tác giả với Sarah Dillon và Kanta Dihal, NXB Đại học Oxford, 2020) và *Những hình dung về AI* (đồng tác giả với Kanta Dihal, NXB Đại học Oxford, 2023). Ông là cố vấn về các vấn đề đạo đức trong công nghệ của nhiều chính phủ và từng làm cán bộ ngoại giao Vương quốc Anh.

John Martin Fischer là Giáo sư Ưu tú giảng dạy Triết học tại Đại học California, Riverside. Năm 2017, ông trở thành một trong hai mươi hai Giáo sư Toàn hệ thống của Đại học California, và là triết gia duy nhất trong đội ngũ. Ông là tác giả nhiều công trình liên quan đến chủ đề của cuốn sách này: *Khía cạnh siêu nhiên của cái chết* (NXB Đại học Stanford, 1993), *Chuyện đời chúng ta: Tuyển tập tiểu luận về sự sống, cái chết và ý chí tự do* (NXB Đại học Oxford, 2009) và *Cái chết, sự bất tử và ý nghĩa cuộc sống* (NXB Đại học Oxford, 2020). Từ năm 2012 đến năm 2015, ông là trưởng dự án Dự án Bất tử do tổ chức John Templeton tài trợ.

Martin Rees là nhà vũ trụ học và vật lí thiên văn. Ông được bổ nhiệm làm nhà Thiên văn học Hoàng gia năm 1995, trở thành người thứ mười lăm năm giữ danh hiệu này. Từ năm 2004 đến 2012, ông giữ chức Hiệu trưởng trường Trinity thuộc Đại học Cambridge, và từ năm 2005 đến 2010, ông là Chủ tịch Hội Khoa học Hoàng gia Anh.

---

## Tranh biện nhỏ về câu hỏi lớn

---

Triết học đặt ra những câu hỏi về bản chất của thực tại, về vị trí của loài người trên thế gian và những điều chúng ta nên làm. Trong số đó, có vài câu hỏi muôn thuở như: *Chúng ta có ý chí tự do hay không? Đạo đức là gì?* và vài câu hỏi mới hơn như: *Nên thực hành tự do ngôn luận tại trường đại học ở mức độ nào? Chúng tộc, giới tính và bản dạng giới có phải là những khái niệm do xã hội kiến tạo?* Tất cả đều là những câu hỏi lớn trong triết học và vẫn luôn gây tranh cãi.

Mỗi cuốn trong bộ *Tranh biện nhỏ về câu hỏi lớn* là cuộc tranh biện của hai giáo sư có quan điểm đối lập. Mỗi người trình bày quan điểm, rồi phản biện qua lại. Các câu trả lời ngắn gọn, dễ hiểu, sâu sắc, phong phú và sinh động. Nội dung mô phạm, bao gồm các bài nghị luận tiêu chuẩn, các tóm tắt phân đoạn, có bảng tra cứu thuật ngữ và danh mục tài liệu đọc thêm, tài liệu tham khảo và chỉ mục.

Hình thức tranh biện là cách lí tưởng để tìm hiểu về những chủ đề gây tranh cãi. Tiểu luận hay sách vở thường dễ bỏ qua hoặc khắc họa sai lệch ý kiến trái chiều, còn trong tranh biện, mỗi bên được trình bày quan điểm với thời lượng như nhau, sau đó phản biện đối phương. Các cuộc tranh biện mang phong cách đối thoại, vui vẻ, và chúng tôi chọn những triết gia cực kì tài năng – về cả ý tưởng và kĩ năng trình bày – để thực hiện bộ sách này.

Tranh biện mang tính đối kháng – đôi khi dẫn tới giận dữ và thù địch. Nhưng nó cũng là hoạt động mang tính hợp tác. Tuy bất đồng quan điểm, các tác giả vẫn cộng tác để giúp nhau – và giúp độc giả –

hiểu sâu sắc hơn các ý niệm, lập luận và quan điểm phản biện. Đó là hình thức tiến bộ tri thức và là hình mẫu quan trọng về bất đồng quan điểm một cách lịch sự và mang tính xây dựng.

Nội dung và văn phong cuốn sách khơi dậy trong độc giả hứng thú khám phá. Hàm lượng kiến thức cũng đủ sức hấp dẫn giới chuyên môn. Các cuộc tranh biện đặc biệt hữu ích cho các khóa học về triết học và chủ đề liên quan – dù với vai trò tài liệu chính thức hay tham khảo – và một số cuốn có thể được tổng hợp để làm tài liệu đọc cho cả một chương trình học.

Chúng tôi xin cảm ơn các tác giả đã đóng góp cho bộ sách và vô cùng vinh hạnh khi được trình làng tác phẩm của họ. Họ đều là học giả xuất sắc hoặc ngôi sao đang lên trong lĩnh vực của mình, và thông qua bộ sách *Tranh biện nhỏ về câu hỏi lớn*, họ chia sẻ kiến thức với độc giả. Đây là mẫu hình cho triết học đại chúng, giúp các học sinh, học giả và độc giả khắc ghi tầm quan trọng trường tồn của việc suy ngẫm và thảo luận về những câu hỏi lớn.

---

## Mục lục

---

|                          |    |
|--------------------------|----|
| <b>Lời tựa</b> . . . . . | 11 |
| LORD MARTIN REES         |    |

### PHẦN 1.

|                                  |    |
|----------------------------------|----|
| <b>Lập luận mở đầu</b> . . . . . | 15 |
|----------------------------------|----|

|  |    |
|--|----|
| Chương 1. Tại sao ta không nên chọn cuộc sống vĩnh hằng. . . . . | 17 |
| STEPHEN CAVE   |    |

|  |    |
|--|----|
| Chương 2. Tại sao ta nên chọn cuộc sống vĩnh hằng. . . . . | 76 |
| JOHN MARTIN FISCHER  |    |

### PHẦN 2.

|  |     |
|--|-----|
| <b>Vòng phản biện đầu tiên</b> . . . . . | 137 |
|--|-----|

|  |     |
|--|-----|
| Chương 3. Phản hồi John Martin Fischer . . . . . | 139 |
| STEPHEN CAVE                                     |     |

|   |     |
|---|-----|
| Chương 4. Phản hồi Stephen Cave . . . . . | 166 |
| JOHN MARTIN FISCHER                       |     |

### PHẦN 3.

|   |     |
|---|-----|
| <b>Vòng phản biện thứ hai</b> . . . . . | 193 |
|---|-----|

|   |     |
|---|-----|
| Chương 5. Trả lời phản hồi của John Martin Fischer. . . . . | 195 |
| STEPHEN CAVE  |     |

|  |     |
|--|-----|
| Chương 6. Trả lời phản hồi của Stephen Cave. . . . . | 214 |
| JOHN MARTIN FISCHER                                  |     |

|                                    |     |
|------------------------------------|-----|
| <b>Tài liệu đọc thêm</b> . . . . . | 230 |
|------------------------------------|-----|

|   |     |
|---|-----|
| <b>Bảng tra cứu thuật ngữ</b> . . . . . | 234 |
|---|-----|

|                                     |     |
|-------------------------------------|-----|
| <b>Tài liệu tham khảo</b> . . . . . | 238 |
|-------------------------------------|-----|

|                          |     |
|--------------------------|-----|
| <b>Chỉ mục</b> . . . . . | 245 |
|--------------------------|-----|

## Lời tựa

Lord Martin Rees

Con người đã tìm kiếm thần dược trường sinh bất tử từ rất lâu, nên việc kể cả những người không thuộc giới khoa học cũng theo dõi sát sao các nghiên cứu mới nhất về lão hóa chẳng có gì khó đoán. Liệu quá trình lão hóa – điều mà hầu hết chúng ta xem là sự thật hiển nhiên của cuộc sống – có thật là “căn bệnh” mà ta có thể chế ngự? Hay tuổi đời của cơ thể người có những giới hạn mà ta không thể vượt qua?

Tất nhiên, hầu như ai cũng khao khát được kéo dài tuổi thọ khi già đi – miễn là vẫn giữ được sức khỏe và tinh thần. Nhưng nếu chỉ có thể sống sót nhờ các phương pháp y học cực đoan, có lẽ nhiều người sẽ chọn không hồi sức và chỉ sử dụng chăm sóc giảm nhẹ. Một số người tìm được niềm an ủi trong việc có lựa chọn *trợ tử* khi chất lượng cuộc sống và tiên lượng bệnh tới ngưỡng nào đó. Chúng ta hẳn khiếp sợ số phận của nhà Struldbrugg trong cuốn *Gulliver du kí* của Swift<sup>(1)</sup> – sống mãi trong trạng thái hom hem, lụ khụ, bị những người “bình thường” ghê tởm.

Nhưng giả sử ta có thể chế ngự được sự tàn phá của lão hóa, liệu bạn có chọn cuộc sống kéo dài hàng thế kỉ? Những nghi ngại được thể hiện qua nhân vật văn học nổi tiếng Makropulos của Čapek<sup>(2)</sup>, nhân vật này chìm đắm trong nỗi chán chường, tuyệt vọng sau vài thế kỉ làm nghệ sĩ *opera*. Nhưng không phải ai cũng phản ứng như thế. Bạn hẳn sẽ không thấy chán ngán – nhất là nếu bạn có địa vị cao trong xã hội – khi sống hàng thế kỉ trong lịch sử châu Âu.

(1) Jonathan Swift (1667-1745): Nhà văn, nhà châm biếm người Ireland (BT).

(2) Karel Čapek (1890-1938): Nhà văn và nhà báo người Séc, nổi tiếng với các tác phẩm khoa học viễn tưởng cùng tiểu thuyết phản ánh xã hội và chính trị (BT).

Makropulos là nhân vật độc nhất vô nhị, sống mãi trong thế giới mà mọi người đều chết. Nhưng nếu phương thuốc trường sinh ấy được trao cả cho những người khác? Khi ấy sẽ nảy sinh sự bất công giữa người dùng thuốc và người không dùng thuốc. Và nếu tất cả đều trường thọ, liệu thế giới có quá tải dân số và diệt vong?

Trong cuốn sách này, hai tác giả triển khai những luận điểm đa dạng và tranh biện để ủng hộ hoặc phản đối việc kéo dài sinh mệnh. Họ làm sáng tỏ từng “cấp độ”, từ chỉ gấp đôi tuổi thọ đến vĩnh viễn bất hoại. Họ đề cập những vấn đề triết học như liệu *danh tính cá nhân* có thể bảo tồn mãi mãi không – sau hàng nghìn năm, liệu ta có vẫn là “ta” một cách ý nghĩa?

Ngày nay, cuộc tranh luận về chủ đề này càng thêm nóng bỏng vì nó không còn chỉ là giấc mộng viễn vông – một số điều có thể sớm trở thành một phần của đạo đức học thực dụng<sup>(1)</sup>, ví dụ như vấn đề trợ tử nhân đạo. Các nhà sinh vật học đang nghiêm túc tìm hiểu khả năng “chữa khỏi” lão hóa, để cơ thể chúng ta khỏe mạnh qua nhiều thế kỉ. Các chuyên gia công nghệ vi lai thì cho rằng AI và công nghệ rô bốt đang tiến bộ nhanh đến nỗi một ngày nào đó, bộ não của con người sẽ được “tải” vào cơ thể mô phỏng điện tử gần như bất tử, lưu giữ chính xác ý thức và kí ức, bảo tồn tính cách của phiên bản bằng xương bằng thịt mãi mãi. Nên chủ đề của cuốn sách này đi từ những việc có vẻ sẽ thành sự thật trong vài thập kỉ nữa tới những phỏng đoán mong manh hơn và có khi phải đợi đến thời kì hậu nhân loại xa vời mới xảy ra.

Một nhánh nghiên cứu hiện tại tập trung vào các *telomere*<sup>(2)</sup> – đoạn ADN ở cuối các nhiễm sắc thể – thu ngắn lại khi ta già đi. Bằng cách chỉnh sửa các *telomere* của giun tròn, các nhà khoa học đã kéo dài tuổi thọ của chúng gấp mười lần, mặc dù phương pháp này không hiệu quả rõ rệt trên những động vật phức tạp hơn. Cách hiệu quả nhất để tăng tuổi thọ của chuột là gần như bỏ đói chúng (chuột trụi trụi lông có thể cho chúng ta thêm gợi ý, vì vài con chuột trụi trụi lông sống hơn 30 năm – lâu hơn rất nhiều loài thú có vú nhỏ khác).

Khát khao có tuổi thọ dài của con người mãnh liệt tới mức tạo ra thị trường sồi động, với các nhà đầu tư và công ty công nghệ sẵn sàng thực hiện biện pháp trị liệu mới lạ, dù hiệu quả chưa được kiểm chứng. Ví dụ,

(1) Một nhánh của triết học đạo đức, tập trung vào việc áp dụng các nguyên tắc đạo đức vào thực tế cuộc sống, thay vì chỉ nghiên cứu lí thuyết (BT).

(2) Các đoạn ADN có trình tự và lặp lại nhiều lần ở mỗi nhiễm sắc thể (BT).

công ty Ambrosia khởi nghiệp năm 2016 ở Mĩ đã mời các lãnh đạo tại Thung lũng Silicon<sup>(1)</sup> truyền “máu trẻ”, sau đó phải dùng biện pháp này vì bị các cơ quan quản lí cảnh cáo. Một trào lưu khác là thuốc *metformin*, vốn dùng để điều trị tiểu đường, được tuyên bố rằng có thể làm chậm quá trình sa sút trí tuệ và hiện được thử nghiệm như thuốc chống lão hóa.

Ở mức độ đáng tin cậy hơn, việc phân tích cấu trúc di truyền của con người đang hé mở những hiểu biết mới về vài nhóm người có tuổi thọ cao. Người ta nhận ra rằng, hàng nghìn chủng vi khuẩn trong ruột người tạo thành một hệ sinh thái, và “sự cân bằng” của hệ sinh thái này vô cùng quan trọng đối với sức khỏe con người.

Hiện nay, ba phòng thí nghiệm Altos đã được thành lập – hai phòng ở California (Mĩ) và một phòng ở Cambridge (Anh) – để tập trung nghiên cứu việc kéo dài tuổi thọ một cách lành mạnh. Những phòng thí nghiệm này được các tỉ phú tài trợ và chiêu mộ toàn nhà nghiên cứu tiếng tăm lẫy lừng từ vô số đơn vị. Dù kết quả chưa chắc chắn, vài chuyên gia thấy lạc quan về việc kéo dài tuổi thọ một cách đáng kể – tương tự chiến dịch Cuộc chiến Chống ung thư của tổng thống Nixon<sup>(2)</sup> những năm 1970 đã gia tăng hiểu biết ta về sinh học tế bào. Nhưng các tiến triển chậm rãi này dường như không làm những người sáng lập hài lòng: hồi còn trẻ thì họ muốn làm giàu, giờ giàu rồi thì họ muốn trẻ lại. Không dễ vậy đâu!

Nhưng nếu họ thật sự đạt được tiến bộ đột phá? Một số người sẽ nhìn nhận tiêu cực về việc tuổi thọ dự kiến được kéo dài đáng kể, rằng nó sẽ dẫn tới hậu quả sâu rộng đối với xã hội. Nếu chỉ người giàu đủ tiền để kéo dài tuổi thọ, một hình thái bất bình đẳng mới sẽ ra đời, với “giai cấp trường thọ” sở hữu nhiều đặc quyền (không nhiều người trong số họ càng sống lâu lại càng khôn ngoan đâu!). Còn nếu tất cả cùng sống thọ, cơ cấu dân số sẽ thay đổi mạnh mẽ, tạo ra “cú sốc nhân khẩu học” dữ dội. Sức ảnh hưởng của “cú sốc này” – rõ ràng sẽ cực lớn – còn phụ thuộc vào việc số năm già yếu có kéo dài theo không, độ tuổi mãn kinh của phụ nữ có tăng lên không và sinh hoạt gia đình sẽ thế nào khi rất nhiều thế hệ cùng chung sống (và nếu người ta không kéo dài được thời thơ ấu, tỉ lệ trẻ em sẽ ngày càng ít, rồi thì bất kì cái chết vô tình nào cũng sẽ tước đoạt của nạn nhân hàng thế kỉ sự sống chứ không chỉ là vài thập kỉ).

(1) Khu vực ở miền Nam Vịnh San Francisco, California (Mĩ), nổi tiếng là trung tâm công nghệ và đổi mới toàn cầu (BT).

(2) Richard Nixon (1913-1994): Tổng thống thứ 37 của Mĩ (1969-1974) (BT).

Những người cuồng trường sinh bất tử hi vọng đạt đến “tốc độ thoát chết”, tức là y học phát triển nhanh đến nỗi giúp họ tăng thêm ít nhất 1 năm tuổi thọ mỗi năm, từ đó trốn thoát cái chết tự nhiên. Vài người lo rằng y học không kịp tiến bộ đến vậy nên muốn trữ đông cơ thể. Tôi biết vài học giả ở Anh đã đăng kí sử dụng dịch vụ “đông lạnh thân thể” kiểu ấy. Họ kí hợp đồng với công ty Alcor có trụ sở ở Arizona, đồng ý thay máu xác mình bằng ni tơ lỏng. Họ chấp nhận rằng khả năng được hồi sinh là rất thấp, nhưng nếu không cấp đông thì khả năng ấy sẽ bằng không.

Tôi thì khó lòng nghiêm túc nhìn nhận nguyện vọng này, và tôi thì chằm dút đời mình trong sân nhà thờ ở Anh còn hơn bị nhét vào tủ lạnh ở Mĩ. Tôi không nghĩ nếu việc đông lạnh xác thật sự có tác dụng thì đó sẽ là chuyện tốt. Giả sử công ty Alcor vẫn hoạt động suốt vài thế kỉ và tận tụy chăm sóc những cái xác đông lạnh bằng kĩ thuật ni tơ lỏng, những cái xác ấy sẽ được hồi sinh trong một thế giới thật lạ lẫm – thế giới mà họ là kẻ tị nạn từ quá khứ. Có khi họ sẽ được nuông chiều theo cách mà phần đông chúng ta tin rằng nên đối đãi với dân nhập cư hay thổ dân Amazon bị di dời. Tuy nhiên, điểm khác biệt là những cái xác được rã đông là “cố tình” trở thành gánh nặng cho thế hệ tương lai, nên chưa chắc họ xứng đáng được chăm lo.

Nhưng tôi không muốn kết thúc lời tựa bằng sự nghi hoặc. Tôi là nhà thiên văn học, tôi biết tương lai bao la đang chờ ta phía trước. Trái Đất diệu kì mà ta đang sống là kết quả của khoảng bốn tỉ năm tiến hóa theo thuyết Darwin<sup>(1)</sup>. Mặt Trời của chúng ta còn chưa sống quá nửa đời, và vũ trụ mênh mông có tương lai dài lâu hơn – có khi là vô hạn. Vì vậy, xét về sự hình thành của các dạng sống ngày càng tinh vi – có thể bao gồm cả dạng sống gần như bất tử – thì chúng ta đang ở gần điểm khởi đầu hơn điểm kết thúc.

Cuộc sống bất tử từ lâu đã là chất liệu của khoa học viễn tưởng. Nếu điều ấy trở thành sự thật nhờ tiến bộ công nghệ, thế giới sẽ đối mặt với nhiều nguy cơ và thách thức mới. Nhưng cũng có những kịch bản tốt đẹp và thú vị đối với nhân loại và hậu nhân loại. Vậy nên cuốn sách này – cuộc tranh biện sôi nổi giữa hai nhà tư tưởng sắc sảo – là một tài liệu hấp dẫn và khai sáng.

(1) Học thuyết tiến hóa do Charles Darwin (1809-1882) đề xuất, nhấn mạnh quá trình chọn lọc tự nhiên là cơ chế chính dẫn đến sự phát triển và thích nghi của các loài sinh vật (BT).